

Số: /BC-TTHCSNLB

Liên Chiểu, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2024 - 2025 và
phương hướng nhiệm vụ Năm học 2025 - 2026

Phần I.
BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2024 - 2025

I. Thực hiện Chương trình giáo dục trung học

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Nội dung giáo dục của địa phương

- Trên cơ sở Chương trình GDPT đã được các cấp phê duyệt, nhà trường đã triển khai cho các tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục bộ môn theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo khung thời gian 35 tuần (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT¹ nhà trường giao quyền tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn, bao gồm Kế hoạch dạy học (*Phụ lục I*) và Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (*Phụ lục II*) trình Hiệu trưởng ban hành Quyết định² phê duyệt ngay từ đầu năm học. Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn đã được Hiệu trưởng phê duyệt, giáo viên xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên (*Phụ lục III*) phù hợp đặc điểm, tình hình nhà trường và đối tượng dạy học và trình Tổ trưởng chuyên môn phê duyệt.

- Đối với môn Khoa học tự nhiên: Chỉ đạo và phân công Tổ Khoa học tự nhiên xây dựng Kế hoạch dạy học bảo đảm yêu cầu phù hợp với điều kiện của nhà trường và năng lực chuyên môn của giáo viên. Khối lớp 6 và khối lớp 7 xây

¹ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GD&ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình GDTrH năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022); Công văn Số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GD&ĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Công văn số 849/PGDĐT-THCS ngày 22/9/2023 của Phòng GD&ĐT quận Liên Chiểu về việc hướng dẫn thực hiện phân phối chương trình chi tiết các môn học lớp 6, 7, 8 từ năm học 2023-2024; Công văn số 814/PGDĐT-THCS ngày 27/8/2024 của Phòng GD&ĐT quận Liên Chiểu về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn số 814/PGDĐT-THCS ngày 27/8/2024 của Phòng GD&ĐT quận Liên Chiểu về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Nội dung giáo dục của địa phương lớp 6, 7, 8, 9 năm học 2024 - 2025.

² Quyết định số 215/QĐ-TTHCSNLB ngày 30/9/2024 của Hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Lương Bằng về việc Ban hành kế hoạch dạy học các môn học từ năm học 2024-2025.

dựng kế hoạch và thực hiện dạy tuyến tính theo mạch nội dung. Phân công một giáo viên đảm nhận cả ba phân môn/lớp; khối lớp 8 và khối lớp 9 xây dựng kế hoạch và thực hiện dạy song song các mạch nội dung liên quan Vật lí, Hóa học, Sinh học. Phân công mỗi giáo viên phụ trách một phân môn/lớp theo chuyên môn đã được đào tạo. Hiệu trưởng phân công 01 giáo viên chủ trì phụ trách môn học ở mỗi lớp và phối hợp với các giáo viên cùng dạy để tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ³.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Nhà trường phân công giáo viên giáo viên chủ nhiệm dạy Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và được tính 03 tiết/tuần. Trong đó có 02 tiết được cố định trong thời khóa biểu và 01 tiết phối hợp với các tổ bộ môn tổ chức cho học sinh thực hiện tập trung toàn khối ở sân trường vào một ngày thứ Bảy của tháng.

- Đối với Giáo dục địa phương, nhà trường đã tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian thực hiện bảo đảm tổng số tiết/năm học theo quy định là 35 tiết, trong đó có bố trí 04 tiết để kiểm tra đánh giá định kì. Giáo viên có chuyên môn Lịch sử, Địa lí được phân công giảng dạy.

b) Đối với việc tổ chức dạy học ngoại ngữ

- Nhà trường dạy học ngoại ngữ 1 là môn Tiếng Anh, cả 4 khối lớp 6, 7, 8, 9 đều sử dụng các bộ sách giáo khoa Global Success của NXB Giáo dục Việt Nam.

- Đầu năm học, nhà trường đã thành lập Câu lạc bộ (CLB) Tiếng Anh⁴ và phối hợp với Trung tâm ngoại ngữ quốc tế Olympic tổ chức sinh hoạt vào giao lưu với giáo viên bản ngữ nhằm nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ và tăng cường khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ cho giáo viên và học sinh.

c) Giáo dục thể chất

- Tiếp tục thực hiện “Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trong trường học giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”⁵; đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018. Bộ môn Giáo dục thể chất thực hiện dạy học cơ bản đảm bảo phù hợp với năng lực học sinh và điều kiện của nhà trường, triển khai đầy đủ các hoạt động tập thể dục giờ giờ, tuy nhiên, điều kiện sân chơi bãi tập của nhà trường có diện tích khá nhỏ, nên việc dạy và học môn GDTC, tổ chức các hoạt động tập luyện và thi đấu thể thao còn nhiều khó khăn.

- Tổ chức phong trào Hội khỏe Phù Đổng (HKPD) cấp trường⁶ với 5 nội dung thi đấu (Bóng đá nam, nữ khối 9, kéo co, đẩy gậy, cầu lông, cờ vua), nhà

³ Quyết định số 208/QĐ-TTHCSNLB ngày 25/9/2024 và Quyết định số 06/QĐ-TTHCSNLB ngày 04/01/2024 về việc phân công và điều chỉnh phân công giáo viên tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét kết quả đánh giá học sinh vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ năm học 2024-2025;

⁴ Quyết định số 248/QĐ-TTHCSNLB ngày 11/10/2024 về việc thành lập CLB Tiếng Anh năm học 2024-2025.

⁵ Theo Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của UBND thành phố Đà Nẵng.

⁶ Kế hoạch số 162/KH-TTHCSNLB ngày 30/9/2024 về việc Tổ chức HKPD cấp trường năm học 2024 - 2025, tổ chức thi đấu 5 nội dung:

trường đã tổ chức tổng kết, phát thưởng cho học sinh đạt thành tích cao. Triển khai công tác tập luyện, bồi dưỡng các đội tuyển tham gia thi đấu các nội dung theo Điều lệ Giải Thể thao học sinh cấp quận và thành phố.

d) Giáo dục tích hợp

Triển khai các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT⁷ các nội dung về dạy lồng ghép và giáo dục tích hợp đến toàn thể giáo viên nhà trường. Nhà trường xây dựng kế hoạch⁸ để các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện tích hợp cụ thể các nội dung lồng ghép Giáo dục quốc phòng và an ninh vào chương trình các môn học Lịch sử-Địa lí, Ngữ văn, Giáo dục công dân, Tin học, Âm nhạc, Giáo dục địa phương và tích hợp nội dung quyền con người vào chương trình môn Giáo dục công dân;

đ) Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; tổ chức dạy học cho học sinh con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn

- Nhà trường tổ chức giảng dạy 38 học sinh khuyết tật học tập tham gia học hoà nhập tại trường⁹. Xây dựng kế hoạch¹⁰ và triển khai thực hiện hiệu quả các quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật theo Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; tư vấn, định hướng nghề nghiệp phù hợp nhu cầu và khả năng của người khuyết tật.

- Nhà trường có 12 học sinh dân tộc thiểu số đang theo học, trong đó có 03 học sinh dân tộc Mường, 03 học sinh dân tộc Thái, 03 học sinh dân tộc Hoa, 01 học sinh dân tộc Dao, 01 học sinh dân tộc Gié Triêng, 01 học sinh dân tộc Hrê.

Nhà trường xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập, thân thiện, đảm bảo người khuyết tật được tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác và được tham gia bình đẳng trong mọi hoạt động giáo dục. Huy động nhân lực hỗ trợ giáo dục hòa nhập và sử dụng nguồn ngân sách Nhà nước dành cho việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục hòa nhập theo quy định của pháp luật. Thực hiện việc hỗ trợ chi phí học tập đối với 38 học sinh theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP¹¹ và chi kinh phí thực hiện chính sách giáo dục đối với học sinh khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC¹².

⁷ Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT về hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh (QPAN) trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học; Quyết định số 4745/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Phê duyệt khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình Giáo dục phổ thông dành cho học sinh cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông;

⁸ Kế hoạch số 142/KH-TTHCSNLB ngày 09/9/2024 về việc dạy lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh năm học 2024-2025; Kế hoạch số 148/KH-TTHCSNLB ngày 16/9/2024 của về việc Tích hợp nội dung quyền con người vào chương trình Giáo dục công dân năm học 2024-2025

⁹ Khối 6: 8 học sinh; khối 7: 11 học sinh; khối 8: 10 học sinh; khối 9: 9 học sinh;

¹⁰ Kế hoạch số 193/KH-TTHCSNLB ngày 19/11/2024 về Giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật năm học 2024-2025.

¹¹ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

¹² Theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC của Bộ Tài chính, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ GD&ĐT Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Đối với phân môn Lịch sử, giáo viên tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Nhà trường cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại¹³.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, nhà trường tiếp tục phát huy các trang thiết bị phục vụ dạy học hiện có để đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; triển khai mạnh mẽ việc ứng dụng phần mềm cơ sở dữ liệu của Bộ GD&ĐT trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Tiếp tục thực hiện các Thông tư của Bộ GD&ĐT quy định việc đánh giá học sinh THCS¹⁴ và các văn bản hướng dẫn của Sở, Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra định kỳ năm học 2024-2025¹⁵, nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; trong đó không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình GDPT.

¹³ Tổ chức Tết trung thu cho học sinh với nội dung thi làm lồng đèn; Phong trào học tập “Tháng học tốt”, thi Cắm hoa, thi làm Video clip “Ký ức-Tình thầy trò” nhân kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam; Hội diễn văn nghệ “95 năm - Niềm tin và khát vọng” chào mừng 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Ngày hội STEAM...

¹⁴ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 về việc Quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT;

¹⁵ Công văn số 1214/PGDĐT-THCS ngày 02/12/2024 của Phòng GD&ĐT.

Tổ chức kiểm tra tập trung các môn Ngữ văn, Toán, tiếng Anh, Lịch sử - Địa lí, Khoa học tự nhiên, các môn còn lại kiểm tra theo thời khóa biểu. Các môn kiểm tra tập trung được tổ chức rọc phách khi chấm.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học luôn bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Nhà trường có xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, nhà trường khuyến khích giáo viên thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 7048/KH-UBND ngày 17/10/2019 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2019- 2025 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”; Công văn số 2166/SGDDĐT-GDTrH ngày 19/8/2022 về việc tiếp tục thực hiện Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nhà trường tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10.

- Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học. Phối hợp với các trường có đào tạo nghề¹⁶ tổ chức tư vấn hướng nghiệp trực tiếp cho học sinh có thêm sự lựa chọn sau khi tốt nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT¹⁷, trong năm học, nhà trường được UBND quận đầu tư trang bị 01 phòng học STEM tương đối hiện đại, thành lập và tổ chức sinh hoạt CLB STEM. cử cán bộ, giáo viên tham gia các khóa tập huấn về dạy học STEM, triển khai dạy học một số chủ đề tại phòng học STEM bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Tổ chức ngày hội STEM cấp trường với nhiều hoạt động nghiên cứu sáng tạo, tham gia Ngày hội STEM do Phòng GD&ĐT tổ chức đạt giải Nhất toàn đoàn.

¹⁶ Cao đẳng Nguyễn Văn Trỗi, Trung cấp Ý Việt, Cao đẳng GTVT TW5, Cao đẳng Phổ thông FPT Polytechnic.

¹⁷ tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 2492/SGDDĐT-GDTrH ngày 23/9/2020 của Sở GD&ĐT v/v hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong GDTrH từ năm học 2020-2021.

5. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi

a) Cấp quốc gia, khu vực

- Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc năm 2024: đạt 02 Huy chương Đồng;
- 01 giải Nhất cuộc thi vẽ tranh “Ngôi nhà mơ ước”;
- 01 Nhì (Bảng R2), Cuộc thi Sáng tạo Robotics cấp Quốc gia năm 2024;
- 01 giải Ba liên hoan Sáng tạo Trẻ khu vực miền Trung với sản phẩm STEM

b) Cấp thành phố

- Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 đạt 44 giải (06 nhất, 15 nhì, 12 ba, 11 khuyến khích);
- Kỳ thi Tin học trẻ thành phố đạt 06 giải (01 nhì, 02 ba, 03 khuyến khích).
- Giải Thể thao học sinh cấp thành phố năm học 2024 - 2025: 12 học sinh, gồm 03 giải nhất, 09 giải ba;
- Đạt giải Nhất liên hoan kể chuyện theo sách do thư viện Khoa học tổng hợp Đà Nẵng phối hợp cùng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tổ chức;
- Đạt 01 giải Ba cuộc thi vẽ tranh “Sắc hè Đà Nẵng”, 01 giải Nhất cuộc thi vẽ tranh “Em vẽ sắc màu tình nguyện” do Thành đoàn Đà Nẵng tổ chức;
- Đạt giải Ba cuộc thi "Vũ điệu xanh Đà Nẵng" năm 2024;

c) Cấp quận

- Kỳ thi Tin học trẻ đạt 06 giải (02 nhất, 02 nhì, 02 khuyến khích).
- Kỳ thi học sinh giỏi lớp 8 đạt 62 giải (10 nhất, 14 nhì, 15 ba, 23 khuyến khích);
- Cuộc thi Khoa học kỹ thuật đạt 08 giải (01 nhì, 04 ba, 03 tư);
- Giải nhất toàn đoàn Ngày hội STEM; giải nhất trưng bày gian hàng STEM, 01 giải nhất, 01 giải nhì phần thi Robot, giải Ba Hội thi dân vũ "Nhịp điệu tuổi trẻ".
- Giải Nhì toàn đoàn Hội thi văn nghệ Ngành GD&ĐT;
- Giải Thể thao học sinh đạt 81 giải (20 nhất, 22 nhì, 39 ba), vị thứ nhì toàn đoàn;
- Giải Khuyến khích cuộc thi vẽ tranh "Chung tay chống biến đổi khí hậu";

c) Cấp trường

- Tổ chức kỳ thi học sinh giỏi cấp trường cho lớp 6 và lớp 7, công nhận 183 học sinh đạt giải, trong đó: 27 giải nhất; 40 giải nhì; 51 giải ba; 65 giải khuyến khích.

II. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp: Xây dựng trường chuẩn quốc gia, phòng học bộ môn và thư viện đạt chuẩn

a) Phát triển mạng lưới trường, lớp

- Tổng số học sinh: 2284/51 lớp. Bình quân 44,8 học sinh/lớp;

Học sinh	Số lớp	Sĩ số học sinh		Trong đó		
		Tổng số	Nữ	HS dân tộc	HS khuyết tật	Đối tượng chính sách
Lớp 6	13	581	264	03	08	10
Lớp 7	15	713	345	04	11	01
Lớp 8	12	540	275	01	10	0
Lớp 9	11	450	183	04	09	12
Tổng cộng	51	2284	1067	12	38	23

b) Xây dựng trường chuẩn quốc gia, phòng học bộ môn và thư viện đạt chuẩn

- Căn cứ Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về việc Ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, nhà trường đã thành lập Hội đồng Tự đánh giá, xây dựng kế hoạch, huy động các nguồn lực để thực hiện công tác tự đánh giá, tiếp tục xây dựng, thu thập hồ sơ minh chứng, triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng theo từng tiêu chí để đảm bảo công tác kiểm định chất lượng. Tuy nhiên, một số tiêu chí còn không chế như sĩ số học sinh/lớp, số lớp vượt quá quy định, tổng diện tích hoạt động, diện tích sân chơi bãi tập, số lượng các phòng học bộ môn còn thiếu so với quy định. Nhà trường chủ động tham mưu cho UBND quận, thành phố tiếp tục đầu tư nguồn lực¹⁸ nhằm đảm bảo theo lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn có liên quan lập kế hoạch và có biện pháp để tổ chức việc dạy học theo PHBM đạt kết quả¹⁹, phân công giáo viên, nhân viên phụ trách tổ chức hoạt động các PHBM²⁰ và có kế hoạch tham mưu để xây dựng mô hình dạy học theo PHBM phù hợp theo Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT và Công văn số 263/SGDĐT-GDTrH ngày 22/01/2021 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện và quy trình kiểm tra công nhận phòng học bộ môn đạt chuẩn theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT. Thư viện nhà trường đã đạt thư viện tiên tiến.

2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tổng số VC, NLD được giao: 104 người, trong đó 03 CBQL, 94 giáo viên (86 viên chức, 08 hợp đồng 111), 07 nhân viên (06 viên chức, 01 hợp đồng 111).

¹⁸ như mở rộng diện tích nhà trường về hướng đông nam, tháo dỡ xây dựng khối nhà 2 tầng và nhà đa năng để xây dựng khu phòng học mới, cải tạo sửa chữa khu phòng học 3 tầng;

¹⁹ Kế hoạch số 163/KH-TTHCSNLB ngày 01/10/2024;

²⁰ Quyết định số 238 đến số 242/QĐ-TTHCSNLB ngày 01/10/2024 về việc phân công giáo viên, nhân viên phụ trách 05 phòng học bộ môn;

Ngoài ra, nhà trường có 02 nhân viên bảo vệ và 02 nhân viên hợp đồng vệ sinh học đường.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ, toàn trường có 95/97 cán bộ, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo (97,9%), trong đó có 10 cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ (10,3%), 02 giáo viên chưa đạt chuẩn (2,1%) là những giáo viên sắp nghỉ hưu.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và CBQL giáo dục

- Tiếp tục hướng dẫn giáo viên, CBQL giáo dục tham gia và hoàn thành các khoá học bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là thực hiện bồi dưỡng các module của Chương trình GDPT 2018. Phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Nhà trường đã tạo điều kiện thuận lợi để CB, GV, NV tham gia các lớp quản lý, nâng chuẩn trình độ đào tạo, các lớp nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ²¹... Ngoài ra, nhân dịp nhà trường được triển khai đầu tư phòng học STEM, nhà trường phối hợp với đơn vị đầu tư (Cty TNHH giáo dục STEM DaNa) để đào tạo đội ngũ giáo viên các phương pháp dạy học STEM

3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

- Nhà trường luôn phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định. Giáo viên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn theo công văn chỉ đạo các cấp về sử dụng SGK. Nhà trường triển khai mua bổ sung sách tham khảo, sách giáo khoa đảm bảo đủ cho phục vụ dạy học²².

- Giảng dạy môn Giáo dục địa phương lớp 6; 7; 8 ngay từ đầu năm học năm học 2024-2025. Đối với GDĐP lớp 9 nhà trường chức hợp, phân công giáo viên dạy từ ngày 30/12/2024 sau khi Bộ GD&ĐT phê duyệt.

4. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Bảo đảm các điều kiện về CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định

- Tiếp tục bảo đảm các điều kiện về CSVC, trang thiết bị phục vụ dạy học tối thiểu, trong đó chú trọng ứng dụng CNTT vào giảng dạy và đổi mới phương pháp dạy học, nhà trường thường xuyên bảo trì, mua sắm bổ sung thiết bị phục vụ dạy học như: sửa chữa, mua sắm bổ sung máy vi tính, máy chiếu, thiết bị phục vụ dạy học, tiếp tục mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học, mua bổ sung sách tham khảo, sách giáo khoa phục vụ dạy học,...

²¹ Có 02 giáo viên tham gia học thạc sĩ.

²² Tổng kinh phí mua sách gần 18 triệu đồng.

- Tham mưu UBND quận đầu tư sửa chữa lan can, cầu thang, nhà WC các khu phòng học (trong hè 2024). Tham mưu UBND thành phố mở rộng vịnh đỗ xe và hạ tầng giao thông trước cổng trường. Đặc biệt, nhà trường được UBND quận đầu tư 01 phòng học số (theo hình thức xã hội hoá), 01 phòng học STEM và 01 màn hình LED hội trường phục vụ sinh hoạt chuyên môn, hội họp²³.

b) Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học

- Toàn trường có 26 phòng học, trong đó 18 phòng khu A, 02 phòng khu B và 06 phòng khu C, cơ bản đủ các phòng học, tuy nhiên các phòng học đều có diện tích nhỏ, không gian học tập bị hạn chế, đặc biệt 06 phòng học ở khu C đã xuống cấp, diện tích các phòng nhỏ hẹp, không gian phòng học thấp; Nhà trường đã tham mưu UBND thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng khối học mới²⁴ thay thế 02 khu này.

Có 04 phòng học bộ môn (01 phòng Khoa học tự nhiên, 01 phòng Tin học, 01 phòng STEM, 01 phòng học số) và 01 nhà đa năng khối nhà đa năng (Khu E) tầng 1 sử dụng cho việc học giáo dục thể chất (GDTC) nhưng vì không gian chật hẹp nên không đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động học tập GDTC của học sinh; tầng 2 bố trí làm phòng dạy học bồi dưỡng, tuy nhiên vị trí này nằm xa và không liên thông với khối phòng và rất chật chội, nóng bức, nhất là buổi chiều nên khó khăn cho học sinh khi học tập.

5. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

a) Thực hiện công tác Phổ cập giáo dục - xóa mù chữ (PCGD-XMC) năm 2024 của quận Liên Chiểu, nhà trường đã tham mưu với Ban chỉ đạo PCGD-XMC phường Hòa Khánh Bắc xây dựng kế hoạch điều tra PCGD-XMC năm 2024, phân công giáo viên điều tra phổ cập đến từng hộ dân phố, cập nhập đầy đủ thông tin trên hồ sơ. Tham mưu Ban chỉ đạo PCGD-XMC phường tăng cường huy động các đối tượng diện PCGD THCS đi học; một số trường hợp có nguy cơ bỏ học, nhà trường chỉ đạo GVCN tìm hiểu, nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có đề xuất các giải pháp khắc phục, không để học sinh bỏ học, nhất là bỏ học vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

b) Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về PCGD-XMC; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC.

c) Tiếp tục chỉ đạo việc sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành phục vụ cho công tác PCGD-XMC.

²³ Tổng kinh phí hơn 3 tỷ đồng.

²⁴ Quyết định số 2089/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng, tổng kinh phí dự kiến 22 tỷ đồng (tháo dỡ công trình các phòng học cũ khu E và nhà đa năng để xây dựng khối phòng học mới);

d) Kết quả năm 2024, tỷ lệ các chuẩn quy định của công tác XMC, PCGD Mầm non 5 tuổi, PCGDTH, PCGDTHCS và PCGD bậc trung học đều được duy trì và giữ vững so với cùng kỳ năm 2023. Hoàn thành công tác XMC mức độ 2, đạt PCGD Mầm non cho trẻ em 5 tuổi, PCGD Tiểu học mức độ 2, PCGD THCS mức độ 3 và PCGD bậc Trung học.

III. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường²⁵ trong đó, nhà trường tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Thực hiện quyền tự chủ trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục, trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GD&ĐT.

2. Tiếp tục tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm phù hợp với từng đối tượng học sinh.

3. Đẩy mạnh sử dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục để tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; triển khai sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm điện tử, học bạ điện tử); chỉ đạo thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, nhà trường không yêu cầu các loại hồ sơ sổ sách ngoài quy định của Bộ GD&ĐT²⁶. Tiếp tục quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định²⁷, không triển khai mua bán các loại xuất bản phẩm tham khảo và nghiêm cấm CBQL, giáo viên việc lạm dụng vị trí công tác của mình để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua bán các loại xuất bản phẩm tham khảo.

4. Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trong đó chú trọng công tác kiểm tra việc thực hiện các nội dung kiểm tra: hoạt động sư phạm nhà giáo, việc dạy thêm, học thêm; công tác triển khai Chương trình GDPT 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, công tác quản lý tài chính, tài sản, hành chính, công tác tuyển sinh đầu cấp, ...

5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với UBND quận có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

²⁵ theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở GDPT công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

²⁶ theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

²⁷ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo

6. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục, tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc (chủ yếu trên website và fanpage của trường)²⁸. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các CBQL, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

IV. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc Luật TĐ, KT ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật TĐ, KT ngày 16/11/2013, các văn bản hướng dẫn của các cấp về TĐ, KT²⁹ và Quyết định số 5542/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của UBND quận Liên Chiểu về ban hành Quy định về công tác TĐ, KT trên địa bàn quận Liên Chiểu. Từ đầu năm học đã thành lập Hội đồng TĐ, KT, xây dựng kế hoạch, tổ chức phát động phong trào TĐ, KT. Định kỳ, chỉ đạo các tổ chuyên môn, văn phòng tổ chức sơ kết, đánh giá phong trào thi đua trong tổ. Công tác thi đua trong nhà trường luôn đảm bảo tính khoa học, công bằng, công khai từ khâu xây dựng các tiêu chí, triển khai thực hiện đến việc kiểm tra đánh giá. Kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, hình thức. Gắn liền việc khen và thưởng một cách hợp lý và xứng đáng, sao cho phong trào thi đua thực sự trở thành động lực mạnh mẽ thúc đẩy mọi người đoàn kết, cùng nhau phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Kết quả công tác thi đua, khen thưởng năm học 2024-2025

a) Về cá nhân: 101 cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến; 54 cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; 19 cá nhân được tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND quận Liên Chiểu. 01 cá nhân đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố.

b) Về tập thể: Trường THCS Nguyễn Lương Bằng được UBND quận tặng danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến; Công đoàn công nhận Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Chi đoàn được công nhận Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Liên Đội được công nhận Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

2. Tổ chức hội thi Giáo viên dạy giỏi, Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) lớp giỏi theo Thông tư số 22/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Công nhận 16 giáo viên đạt danh hiệu GVCN lớp giỏi. Tham gia và đạt 23 giáo viên dạy giỏi cấp quận, 12 GVCN lớp giỏi cấp quận, 05 giáo GVCN lớp giỏi cấp thành phố³⁰.

²⁸ website <https://thcsnguyenluongbang.edu.vn/> và fanpage <https://www.facebook.com/nguyenluongbangdng>

²⁹ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng (có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2024); Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP (có hiệu lực kể từ ngày 15/4/2024).

³⁰ 05 giáo viên được công nhận GVCN lớp giỏi cấp thành phố: Dương Thị Hoài Tiên, Nguyễn Thị Minh Uyên (tổ Ngữ văn-GDCD), Huỳnh Thị Thanh Tâm, Nguyễn Thị Tin, Nguyễn Thị Thu Thảo (tổ KHTN).

3. Tiếp tục thực hiện việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh³¹. Trong năm học, phát hiện một số học sinh vi phạm nội quy nhà trường, đã được nhà trường phối hợp với CMHS giáo dục kịp thời và có chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn còn một số học sinh chưa ý thức trong việc chấp hành nội quy, gây gỗ đánh nhau, tự chế pháo nổ, mua bán sử dụng thuốc lá điện tử... đã được nhà trường tiếp tục các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh, bên cạnh đó, vẫn còn một số học sinh chưa có ý thức rèn luyện tốt, thiếu sự quan tâm của gia đình.

V. Kết quả chất lượng giáo dục cuối năm học

1. Kết quả xếp loại rèn luyện, xếp loại học tập

Tổng số học sinh tham gia đánh giá: 2284 học sinh (khối 6: 581 học sinh, khối 7: 713 học sinh, khối 8: 540 học sinh, khối 9: 450 học sinh). Kết quả xếp loại như sau:

a) Kết quả xếp loại rèn luyện

Khối	TỐT		KHÁ		ĐẠT		C.ĐẠT		ĐẠT trở lên	
	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
6	546	94,0%	35	6,0%	0	0,0%	0	0,0%	581	100,0%
7	654	91,7%	56	7,9%	3	0,4%	0	0,0%	713	100,0%
8	505	93,5%	31	5,7%	4	0,7%	0	0,0%	540	100,0%
9	378	84,0%	65	14,4%	5	1,1%	2	0,4%	448	99,6%
Toàn trường	2083	91,2%	187	8,2%	12	0,5%	2	0,1%	2282	99,9%

So với năm học 2023 - 2024, kết quả xếp loại rèn luyện Tốt giảm 0,5%; loại Khá tăng 1,1%; loại đạt giảm 0,5%; loại chưa đạt giảm 0,1%.

b) Kết quả xếp loại học tập

Khối	TỐT		KHÁ		ĐẠT		C.ĐẠT		ĐẠT trở lên	
	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
6	263	45,3%	164	28,2%	154	26,5%		0,0%	581	100,0%
7	308	43,2%	241	33,8%	164	23,0%		0,0%	713	100,0%
8	285	52,8%	146	27,0%	108	20,0%	1	0,2%	539	99,8%
9	138	30,7%	139	30,9%	169	37,6%	4	0,9%	446	99,1%
Toàn trường	994	43,5%	690	30,2%	595	26,1%	5	0,2%	2279	99,8%

So với năm học 2023 - 2024, kết quả xếp loại học tập Tốt tăng 3,8%; loại Khá giảm 1,8%; loại đạt giảm 1,8%; loại chưa đạt giảm 0,2%.

³¹ khen thưởng học sinh trúng tuyển trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, khen thưởng học sinh đạt giải tại các kỳ thi, hội thi về văn hoá, thể thao, năng khiếu, tin học trẻ các cấp, học sinh đạt các danh hiệu thi đua cuối năm học, giải thưởng Nguyễn Lương Bằng... khen thưởng tập thể lớp, cá nhân học sinh đạt thành tích cao trong HKPD các hội thi, ngày hội học sinh cấp trường,...

Công nhận 345 học sinh đạt danh hiệu **Học sinh xuất sắc** (15,1%), 647 học sinh đạt danh hiệu **Học sinh giỏi** (28,3%) cuối năm học.

2. Kết quả xét công nhận tốt nghiệp THCS và tuyển sinh lớp 10 THPT công lập

a) Qua 2 lần xét tốt nghiệp THCS, có 446 em được công nhận tốt nghiệp (99,1%), trong đó lần thứ nhất: 413 em, lần thứ hai: 33 em.

b) Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT: 336 em đỗ vào lớp 10 THPT công lập (84,0%), trong đó có 13 em đỗ vào THPT Chuyên Lê Quý Đôn.

VIII. Đánh giá chung - Kiến nghị đề xuất với Sở, Bộ GDĐT

1. Ưu điểm

a) Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chương trình, kế hoạch giảng dạy theo kế hoạch thời gian năm học của UBND thành phố và hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Phòng GDĐT;

b) Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018; Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả việc đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh. Kết quả chất lượng giáo dục cơ bản đảm bảo. Tổ chức hiệu quả các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Tham gia Hội khoẻ Phù Đổng cấp quận và các hội thi phong trào các cấp đều đạt thành tích cao;

c) Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ luôn được chú trọng, tỷ lệ giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn cao (95,83%). Tiếp tục chú trọng công tác phát triển mạng lưới trường, lớp, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, sách giáo khoa, sách tham khảo phục vụ dạy học;

d) Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỉ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả, trong đó tập trung tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác quản lý của nhà trường hiệu quả.

2. Tồn tại, hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế, khuyết điểm:

- Công tác tổ chức biên soạn đề kiểm tra định kỳ ở một số giáo viên còn sai sót.

- Tình trạng học sinh hút thuốc lá điện tử trong nhà trường vẫn còn.

b) Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

- Một số giáo viên chủ quan trong khâu ra đề kiểm tra, chưa nghiên cứu sâu, kiểm duyệt kỹ đề trước khi nộp; khâu phản biện đề vẫn còn sơ sài, chủ quan.

- Nhà trường đã thường xuyên tuyên truyền, giáo dục bằng nhiều hình thức, tuy nhiên với sự mua bán thuốc lá điện tử rất dễ dàng, nhiều phụ huynh chưa thiếu quan tâm đến học sinh.

Phần II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

I. Mục tiêu chung

Năm học 2025 - 2026 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết số 74/NQ-CP của Chính phủ về mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030, Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XXII Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025-2030, nghị quyết Đại hội đảng bộ phường Liên Chiêu lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030. Đồng thời, đây cũng là năm học cả nước triển khai thực hiện Nghị quyết 71 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Luật Nhà giáo, Nghị quyết của Quốc hội về miễn, hỗ trợ học phí đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân... Với chủ đề **“Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”**, toàn trường tập trung triển khai những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018); Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, tiếp tục nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới CT GDPT, phát huy hiệu quả tự chủ trong xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục. Đồng thời, tăng cường nền nếp – kỷ cương trong quản lý, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, trách nhiệm công dân cho học sinh; phát huy vai trò đội ngũ giáo viên chủ nhiệm, giáo viên tổng phụ trách, giáo viên tư vấn.

3. củng cố, nâng cao chất lượng PCGD và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

4. Xây dựng môi trường giáo dục nền nếp, chất lượng, thân thiện và hiện đại; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, xây dựng trường học an toàn – trường học hạnh phúc, đáp ứng xu thế phát triển giáo dục trong thời đại mới.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Đối với học sinh

a) *Huy động và duy trì sĩ số*: Huy động 100% học sinh trong độ tuổi 11–14 ra lớp đúng độ tuổi; 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 theo địa bàn tuyển sinh; 100% học sinh trong độ tuổi đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3. Không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học trong năm học.

b) *Chất lượng học tập và rèn luyện*: Tỷ lệ học sinh xếp loại rèn luyện *tốt*: đạt từ 92% trở lên; không có học sinh xếp loại *chưa đạt*. Tỷ lệ học sinh xếp loại học lực *tốt*: từ 44%; loại *khá*: từ 35% trở lên. Học sinh được đánh giá phát triển đầy đủ phẩm chất (yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm) và năng lực cốt lõi (tự học, giao tiếp – hợp tác, giải quyết vấn đề – sáng tạo); trong đó ít nhất 95% đạt mức "đạt yêu cầu" trở lên.

c) *Chất lượng giáo dục toàn diện*

- Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu học sinh xuất sắc: từ 15% đến 17%;
- Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi: từ 30% đến 35%.
- Tỷ lệ học sinh được lên lớp sau thi lại và rèn luyện trong hè: đạt 99%.
- Tỷ lệ tốt nghiệp THCS (sau 2 đợt): đạt từ 99,5%.
- Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập: từ 70% đến 75%.

d) *Tham gia các kỳ thi học sinh giỏi, học sinh năng khiếu*: kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố. Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi Tin học trẻ, STEM, nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp thành phố. Duy trì và phát huy thành tích trong các hoạt động năng khiếu (văn nghệ, TDTT, vẽ tranh...)

đ) *Phát triển năng lực số và kỹ năng học tập*: 100% học sinh sử dụng được tài khoản học tập số (LMS, email học sinh...); biết tra cứu, trình bày nội dung học tập bằng công cụ số. Ít nhất 70% học sinh lớp 8, 9 biết sử dụng thành thạo Power Point, Padlet, Canva hoặc các công cụ học tập trực tuyến cơ bản.

e) *Tham gia hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp*: 100% học sinh tham gia ít nhất 2 hoạt động/năm theo chủ đề hoặc sự kiện của khối/lớp/trường. 100% học sinh lớp 9 được tư vấn, định hướng nghề nghiệp phù hợp với năng lực và hoàn cảnh gia đình; 100% xác định rõ nguyện vọng vào bậc THPT hoặc học nghề.

g) *Rèn luyện kỹ năng sống, hành vi văn minh*: 100% học sinh được tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, phòng chống bạo lực học đường, bảo vệ bản thân, chăm sóc sức khỏe tâm thần và thể chất. Được giáo dục và thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa học đường; văn hoá giao thông, tích cực tham gia các phong trào “Trường học hạnh phúc”, “Trường học xanh – sạch – đẹp – an toàn”.

h) *Ý thức công dân, trách nhiệm cộng đồng*: Học sinh có ý thức giữ gìn của công, chấp hành tốt nội quy trường, lớp, có trách nhiệm với tập thể. Tham gia hiệu quả các hoạt động xã hội, từ thiện, phong trào tình nguyện do nhà trường, Đoàn - Đội phát động.

2. Đối với giáo viên, nhân viên

a) *Chuyên môn, nghiệp vụ*: 100% giáo viên thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục được duyệt. Soạn giảng đầy đủ, đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT hiệu quả. 100% giáo viên có hồ sơ đầy đủ; 90% hồ sơ được xếp loại *khá, tốt*. 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp; ít nhất 95% xếp loại *tốt*, 30% xếp loại *xuất sắc*.

b) *Nền nếp, kỷ luật, đạo đức nghề nghiệp*: 100% VC-NLĐ chấp hành nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật. Không có vi phạm kỷ luật; ứng xử chuẩn mực, thân thiện với học sinh, phụ huynh, đồng nghiệp.

c) *Thực hiện nhiệm vụ*: 100% VC-NLĐ thực hiện đúng phân công; đi dạy đúng giờ, không nghỉ không phép. Tham gia đầy đủ sinh hoạt chuyên môn, tập huấn, phong trào thi đua.

d) *Năng lực số*: Sử dụng thành thạo các phần mềm quản lý, dạy học, đánh giá. 80% giáo viên có sản phẩm đổi mới ứng dụng công nghệ.

đ) *Phong trào và môi trường giáo dục*: Tích cực hưởng ứng phong trào thi đua "dạy tốt"; thực hiện tốt phong trào xây dựng "Trường học hạnh phúc", "Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn".

3. Đối với tổ chuyên môn

a) *Hoạt động tổ chuyên môn*: 100% tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 02 chuyên đề/năm học. Duy trì sinh hoạt định kỳ theo hướng nghiên cứu bài học, phát triển chương trình.

b) *Chất lượng giảng dạy*: học sinh đạt điểm trung bình trở lên ở các môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh và Khoa học tự nhiên từ 80% đến 95%, các môn học còn lại từ 90% đến 98%; riêng các môn được xếp loại 98% học sinh xếp loại đạt.

c) *Kiểm tra, giám sát*: 30–35% giáo viên được kiểm tra hoạt động sư phạm. Hồ sơ tổ và GV được kiểm tra định kỳ theo quy định (BGH và TTCM).

d) *Đổi mới và sáng tạo*: Mỗi tổ có ít nhất 01 sản phẩm đổi mới/sáng kiến. Khuyến khích xây dựng học liệu số, tài nguyên dạy học.

đ) *Tham gia phong trào, hội thảo*: Tham gia ít nhất 01 hội thảo cấp trường, liên trường, cụm chuyên môn của Sở GDĐT. Phối hợp tổ chức hoạt động trải nghiệm, tích hợp môn học.

4. Đối với tổ văn phòng

a) *Đảm bảo công tác hành chính – tổng hợp*: Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các loại văn bản đi, đến, lưu trữ hồ sơ sổ sách khoa học, đúng quy định. Xây dựng và vận hành có hiệu quả lịch công tác, hệ thống thông tin nội bộ (zalo, email, bảng tin), đảm bảo thông tin thông suốt, nhanh chóng và chính xác. 100% văn bản trình ký, báo cáo gửi Sở, UBND phường đúng thời hạn, đảm bảo thể thức, nội dung.

b) *Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong hành chính*: Tổ chức lưu trữ và xử lý văn bản qua phần mềm quản lý văn thư – hồ sơ số (egov). Quản lý hồ sơ học sinh, giáo viên, tài liệu hành chính bằng hệ thống số (csdl ngành). Tham mưu nhà trường đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành.

c) *Thực hiện tốt công tác tài chính – kế toán*: Thực hiện công khai, minh bạch các khoản thu chi; lập kế hoạch ngân sách, thanh quyết toán đúng quy định. Phối hợp thực hiện thu – chi học phí, bảo hiểm, các khoản thỏa thuận với CMHS theo đúng hướng dẫn. Phối hợp công tác xã hội hóa, sử dụng hiệu quả nguồn tài trợ, không để xảy ra sai sót, khiếu nại.

d) *Quản lý thiết bị, cơ sở vật chất*: Quản lý, cấp phát, bảo quản thiết bị, tài sản công của nhà trường hiệu quả. Tổ chức kiểm kê định kỳ tài sản, thiết bị dạy học; thanh lý các thiết bị hư hỏng không còn sử dụng. Theo dõi, hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất thường xuyên; tham mưu mua sắm kịp thời phục vụ dạy học.

đ) *Đảm bảo y tế trường học*: theo dõi sức khỏe học sinh – giáo viên, phối hợp tiêm chủng, kiểm tra vệ sinh – an toàn thực phẩm.

e) *Tham gia phong trào, thi đua, hỗ trợ chuyên môn*: 100% cán bộ, nhân viên trong tổ chấp hành tốt kỷ luật lao động, thực hiện văn hóa công sở, hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Tổ chức hoặc tham gia ít nhất 01 phong trào thi đua/tập huấn trong năm học. Phối hợp tốt với các tổ chuyên môn trong các hoạt động phục vụ giáo dục và các sự kiện trọng tâm của nhà trường.

5. Đối với tập thể nhà trường, đoàn thể và tổ chức khác

- Phần đầu đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến.
- Chi bộ: đạt danh hiệu Hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2025; 100% đảng viên tham gia học tập nghị quyết, không vi phạm tư cách.
- Chi Đoàn TNCS HCM đạt danh hiệu: Chi đoàn vững mạnh xuất sắc; mỗi năm thực hiện được ít nhất 02 công trình thanh niên.
- Liên Đội TNTP HCM đạt danh hiệu: Liên đội xuất sắc; Tổ chức hiệu quả phong trào “Hoa điểm tốt”, “Thiếu nhi làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”...
- Thi đua các lớp, chi đội: 100% Lớp hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 30% lớp xếp loại Xuất sắc, 40% lớp xếp loại Khá.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện CT GDPT

a) Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

- *Tăng cường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có*: Tận dụng tối đa các phòng học, phòng chức năng, phòng học bộ môn hiện có để tổ chức dạy học một buổi/ngày, các tiết học thực hành, trải nghiệm; xây dựng và thực hiện quy chế mượn, trả, sử dụng, bảo quản thiết bị; tổ chức kiểm kê, bảo dưỡng định kỳ.

- *Bảo trì, sửa chữa, bổ sung thiết bị dạy học và học liệu*: Thường xuyên bảo trì, sửa chữa hoặc mua sắm thay thế các hạng mục bàn ghế học sinh, máy tính, máy chiếu, tivi, bảng trượt, thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị chống sét, sách giáo khoa, sách tham khảo, học liệu số, hệ thống điện, nước... Đề xuất thay thế toàn bộ hệ thống cửa phòng học (cửa sắt) bằng cửa nhôm kính cách âm, chống ồn; xử lý chống thấm tường và trần lớp học, tạo điều kiện học tập an toàn.

- *Đầu tư xây dựng, mở rộng trường học*: Tiếp tục tham mưu các cấp về tiến độ triển khai Dự án Xây mới khối lớp học¹ đảm bảo hoàn thành trước năm học

¹ theo Quyết định số 2089/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây mới khối lớp học Trường THCS Nguyễn Lương Bằng, bao gồm: xây mới khối 4 tầng (08 phòng học và 03 phòng học bộ môn), lát gạch sân trường.

2026–2027. Tham mưu các cấp bố trí quỹ đất để mở rộng khuôn viên trường học, xây dựng cơ sở 2 nhằm tăng sân chơi bãi tập, giảm tải sĩ số học sinh/lớp.

- *Thực hiện xã hội hóa và sử dụng hiệu quả nguồn lực*: Tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực hợp pháp từ phụ huynh, cộng đồng, doanh nghiệp, tổ chức xã hội để đầu tư thiết bị, học liệu, nâng cấp hạ tầng giáo dục. Chủ động tham mưu các cấp bố trí nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, ưu tiên từ các chương trình mục tiêu, đề án, dự án đã được phê duyệt, đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định.

- *Phát triển học liệu số và ứng dụng CNTT*: Khảo sát, kiểm kê thiết bị hiện có, lập danh mục mua sắm bổ sung theo từng môn học, đảm bảo đáp ứng danh mục tối thiểu của Bộ GDĐT. Khai thác hiệu quả các kho học liệu số hiện có của ngành, từng bước tạo lập kho học liệu số dùng chung của nhà trường; Khuyến khích giáo viên xây dựng bài giảng số, video minh họa, tài liệu số, đóng góp vào kho học liệu dùng chung của nhà trường. Sử dụng bài giảng E-learning, học liệu điện tử hỗ trợ hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá.

b) Phát triển đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên

- Tham mưu UBND phường để đảm bảo đủ số lượng giáo viên để tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học theo CT GDPT 2018 và ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên; đồng thời xây dựng cơ chế huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao (nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài) tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống. Tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CT GDPT 2018.

- Tham mưu UBND phường rà soát, đề xuất bổ sung, phát triển đội ngũ CBQL, giáo viên cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục tại địa phương để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, cụm trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm liên trường nhằm tạo mạng lưới bồi dưỡng giáo viên năng động, hiệu quả, sát với nhu cầu thực tiễn. Lựa chọn nội dung sinh hoạt cụm chuyên môn thiết thực, tránh hình thức;

- Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai

trong nhà trường. CBQL giáo dục chủ động nghiên cứu, tiếp cận về cách tổ chức vận hành bộ máy chính quyền địa phương hai cấp.

- Tiếp tục triển khai lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và thực hiện CT GDPT 2018. Tiếp tục tổ chức tập huấn cho giáo viên và CBQL các kiến thức cơ bản về ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học và quản lý giáo dục; kỹ năng nâng cao năng lực công tác chủ nhiệm lớp, ... Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

2. Tổ chức thực hiện CT GDPT đảm bảo hiệu quả, chất lượng

a) Tổ chức thực hiện dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục theo chương trình

- *Kế hoạch giáo dục các môn học và phân công, tổ chức dạy học:* Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT² nhà trường giao quyền tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn, bao gồm Kế hoạch dạy học (*Phụ lục I*) và Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (*Phụ lục II*). Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn đã được Hiệu trưởng phê duyệt, giáo viên xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên (*Phụ lục III*) phù hợp đặc điểm, tình hình nhà trường và đối tượng dạy học và trình Tổ trưởng chuyên môn phê duyệt.

+ Đối với môn Khoa học tự nhiên: Tổ Khoa học tự nhiên xây dựng Kế hoạch dạy học bảo đảm yêu cầu phù hợp với điều kiện của nhà trường và năng lực chuyên môn của giáo viên. Đối với khối lớp 6, 7 xây dựng kế hoạch và thực hiện dạy tuyến tính theo mạch nội dung, phân công mỗi giáo viên đảm nhận cả ba phân môn/lớp; đối với khối lớp 8, 9 xây dựng kế hoạch và thực hiện dạy song song các mạch nội dung liên quan Vật lý, Hóa học, Sinh học, phân công mỗi giáo viên phụ trách một phân môn/lớp theo chuyên môn đã được đào tạo. Phân công 01 giáo viên chủ trì phụ trách môn học ở mỗi lớp phối hợp với các giáo viên cùng dạy để tổng hợp điểm, ghi điểm, nhận xét vào sổ theo dõi, đánh giá học sinh và học bạ.

+ Đối với Hoạt động TN, HN: phân công giáo viên giáo viên chủ nhiệm dạy Hoạt động TN, HN và được tính 03 tiết/tuần, trong đó có 02 tiết được cố định trong thời khóa biểu và 01 tiết phối hợp với các tổ bộ môn tổ chức cho học sinh thực hiện tập trung toàn khối ở sân trường vào một ngày thứ Bảy của tháng.

² Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình GDTrH năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022); Công văn Số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT về việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Công văn số 852/SGDĐT-GDTrH&HSSV ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện Nội dung giáo dục của địa phương năm học 2025 - 2026.

+ Đối với Giáo dục địa phương: phân công giáo viên có chuyên môn Lịch sử, Địa lí giảng dạy, bảo đảm tổng số tiết/năm học theo quy định là 35 tiết, trong đó có bố trí 04 tiết để kiểm tra đánh giá định kì.

- Các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

+ Đối với phân môn Lịch sử, giáo viên tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

+ Đối với môn Ngữ văn, tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- *Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao* trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học cơ sở³; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại.

b) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học

³ Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, Tết trung thu cho học sinh, Phong trào học tập “Hoa điểm tốt”, Hội diễn văn nghệ Mừng Đảng mừng Xuân/Ngày hội học sinh Âm vang tháng ba,...

trong bối cảnh hiện nay.

Phát huy tính chủ động, linh hoạt trong thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Chủ động rà soát và phát triển CT GDPT bảo đảm đáp ứng yêu cầu đổi mới và phù hợp với thực tế triển khai tại nhà trường. Tiến hành rà soát, đánh giá việc triển khai đổi mới sách giáo khoa, CT GDPT.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học, tiếp tục phát huy các trang thiết bị phục vụ dạy học hiện có để đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; chủ động sẵn sàng phương án dạy học trực tuyến khi có tình huống thiên tai xảy ra.

Nâng cao chất lượng dạy và học môn tiếng Anh, trong đó đẩy mạnh sinh hoạt câu lạc bộ tiếng Anh một cách hiệu quả, tạo cơ hội và điều kiện để giáo viên và học sinh mạnh dạn, tự tin, nâng cao khả năng giao tiếp ngoại ngữ; tổ chức tốt các buổi sinh hoạt ngoại khóa, khuyến khích tổ chức sinh hoạt, giao lưu câu lạc bộ tiếng Anh liên trường, cụm trường để tạo cơ hội cho giáo viên và học sinh giao tiếp bằng tiếng Anh.

Thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, đẩy mạnh hình thức sinh hoạt CLB STEM, dạy học STEM. Tiến hành thí điểm dạy STEM cho khối 6, khối 7 và khối 8 theo hình thức thành lập mỗi khối 1 lớp và dạy 2 - 3 tiết/tuần.

Tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, chú trọng các đội tuyển tin học trẻ, sáng tạo khoa học kỹ thuật, STEM để tham gia hiệu quả, có chất lượng các kỳ thi, hội thi cấp quận, thành phố, khu vực,...

c) Thực hiện hiệu quả kiểm tra, đánh giá học sinh

- Đánh giá thường xuyên: Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CT GDPT 2018 theo quy định⁴, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh. Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập.

- Đánh giá định kỳ: Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích

⁴ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, ... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh;

Tổ chức kiểm tra tập trung các môn Ngữ văn, Toán, tiếng Anh, Lịch sử - Địa lí, Khoa học tự nhiên, Giáo dục công dân, Tin học, Công nghệ 6, 7, 8; các môn còn lại kiểm tra theo thời khóa biểu. Các môn kiểm tra tập trung được tổ chức rọc phách khi chấm. Thời gian kiểm tra giữa kì dự kiến thực hiện trong 03 tuần; thời gian kiểm tra cuối kì dự kiến thực hiện trong 02 tuần.

Các tổ, nhóm chuyên môn hợp và thống nhất ma trận, đặc tả đề bám sát hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm của các môn học của Sở GDĐT. Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (trừ môn Ngữ văn), tham khảo ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đã được tập huấn theo Kế hoạch số 2163/KH-SGDĐT ngày 19/8/2022 của Sở GDĐT Đà Nẵng về việc tập huấn xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì các môn theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cấp THCS để xây dựng ma trận, đặc tả kiểm tra cuối kì. Đối với các môn đánh giá bằng nhận xét và môn Ngữ văn tham khảo ma trận, đặc tả đề kiểm tra định kì đã được tập huấn theo Kế hoạch số 3556/KH-SGDĐT ngày 21/11/2024 của Sở GDĐT về việc tập huấn tăng cường năng lực dạy học, kiểm tra, đánh giá theo CT GDPT 2018.

Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích giáo viên thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Sau kiểm tra, các tổ nhóm chuyên môn tiến hành đánh giá đề thông qua kết quả kiểm tra và đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả việc kiểm tra, đánh giá và giảng dạy. Tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số.

d) Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt CT GDPT, ôn tập cho học sinh cuối cấp

- Bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu:

Các Tổ chuyên môn phân công giáo viên bồi dưỡng của từng bộ môn cho từng khối lớp. Tổ chức trao đổi chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm bồi dưỡng với nhau trong các buổi họp tổ, nhóm chuyên môn. Giáo viên được phân công bồi dưỡng biên soạn giáo án, tài liệu trong suốt quá trình bồi dưỡng. Nội dung chương trình bồi dưỡng rõ ràng, cụ thể, chi tiết cho từng chuyên đề, bồi dưỡng theo quy trình từ thấp đến cao, từ dễ đến khó để học sinh bắt nhịp dần. Xác định rõ trọng tâm kiến thức giảng dạy.

+ Đối với khối lớp 9: khảo sát để thành lập và tổ chức dạy bồi dưỡng đội tuyển các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học, Khoa học tự nhiên (*học sinh chọn KHTN1, KHTN2 hoặc KHTN3*), Lịch sử và Địa lí (*học sinh chọn LS-ĐL1 hoặc LS-ĐL2*). Mỗi đội tuyển chọn không quá 10 học sinh. Trong quá trình bồi dưỡng giáo viên tổ chức kiểm tra, khảo sát để chọn 06 học sinh/đội tuyển tham gia dự thi cấp thành phố.

+ Đối với khối lớp 8: khảo sát để thành lập và tổ chức dạy bồi dưỡng đội tuyển các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học, Khoa học tự nhiên (*học sinh chọn KHTN1, KHTN2 hoặc KHTN3*), mỗi đội tuyển chọn không quá 20 học sinh.

+ Đối với khối lớp 6, 7: khuyến khích học sinh có năng khiếu các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học tự bồi dưỡng để tham gia Kỳ thi học sinh giỏi cấp trường.

+ Đối với các môn năng khiếu: tổ chức sàng lọc các đội tuyển thông qua Hội khoẻ Phù Đổng cấp trường hoặc khảo sát năng lực học sinh để thành lập, bồi dưỡng các đội tuyển tham gia thi đấu giải thể thao học sinh, hội thi năng khiếu (văn nghệ, vẽ tranh...) các cấp.

- *Phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu cần đạt CT GDPT*: Căn cứ kết quả học tập cuối kì I, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức phụ đạo cho học sinh các môn có kết quả học tập chưa đạt. Tham mưu với Chi bộ giao nhiệm vụ cho đảng viên đăng ký giúp đỡ, phụ đạo. Báo cáo với chi bộ kết quả giúp đỡ vào cuối năm học. Đó cũng là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đảng viên.

- *Ôn tập cho học sinh cuối cấp*: Cuối học kì I, nhà trường xây dựng kế hoạch ôn tập cho học sinh lớp 9 với các môn Toán, Ngữ văn và sẽ tiếp tục tổ chức ôn tập môn thứ ba sau khi Sở GDĐT công bố môn thi kỳ thi Tuyển sinh lớp 10 năm học 2026-2027. Thời gian ôn tập từ ngày 24/01/2026 đến 27/6/2026, học vào ngày thứ Bảy hằng tuần (buổi sáng: 02 tiết, buổi chiều: 4 tiết) với thời lượng mỗi môn 2 tiết/tuần. Nội dung giảng ôn tập là bổ trợ những kiến thức có liên quan trong chương trình học chính khóa; ôn tập, củng cố, kiến thức cơ bản của bộ môn, tăng cường luyện tập trên lớp và chú trọng rèn luyện kỹ năng giải bài tập của từng môn học. Nhà trường phân công giáo viên đang phụ trách môn học của lớp 9 để dạy ôn tập cho học sinh. Chế độ, chính sách thực hiện theo quy định hiện hành.

Tổ chuyên môn có trách nhiệm tổ chức biên soạn, chỉnh lí nội dung ôn tập trên cơ sở tài liệu ôn tập đã có ở các năm trước và sách tham khảo (giáo viên bộ môn liên hệ Thư viện mượn sách). Quản lý các thành viên của tổ thực hiện tốt các quy định, kế hoạch ôn tập của nhà trường. Cùng với ban giám hiệu theo dõi nắm bắt tình hình diễn biến chất lượng học sinh các bộ môn.

Trong quá trình giảng dạy, nhà trường tổ chức khảo sát để đánh giá năng lực của học sinh làm căn cứ đề tư vấn cho học sinh chọn nguyện vọng phù hợp vào các trường THPT trên địa bàn và giúp các em học sinh tiếp cận với phương thức, làm quen với định dạng, cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025 - 2026, từ đó định hướng cho việc ôn tập thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT trong thời gian còn lại.

d) Tổ chức, tham gia các kì thi, hội thi, cuộc thi

- Đối với học sinh:

+ Tham gia đầy đủ, có chất lượng cao các Hội thi do các cấp tổ chức: Thi học sinh giỏi lớp 9 cấp thành phố, Hội thi Tin học trẻ thành phố, Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố, Cuộc thi viết thư quốc tế UPU.

+ Tổ chức các Kỳ thi cấp trường: Kỳ thi học sinh giỏi lớp 6, 7, 8; ngày hội STEM để triển lãm sản phẩm dạy học STEM; Hội khỏe Phù Đổng cấp trường.

- Đối với giáo viên: Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường; Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp phường và các hội thi do các cấp tổ chức.

3. Tăng cường quản lí, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học

a) Bảo đảm các điều kiện về CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, trong đó chú trọng ứng dụng CNTT vào giảng dạy và đổi mới phương pháp dạy học. Thực hiện bảo trì, mua sắm bổ sung thiết bị phục vụ dạy học như: sửa chữa, mua sắm bổ sung máy vi tính, thiết bị phục vụ dạy học, tiếp tục mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ dạy học,...

b) Triển khai mua sắm bổ sung sách tham khảo, sách giáo khoa đảm bảo đủ cho phục vụ dạy học. Đầu tư sách tham khảo, tài liệu bổ trợ, truyện đọc cho học sinh. Trang bị máy tính, kết nối Internet tại thư viện, tạo điều kiện cho học sinh tra cứu thông tin. Tổ chức các hoạt động khuyến đọc, ngày hội sách để thu hút học sinh. Thực hiện hiệu quả công năng phòng học số, phòng học STEM và các phòng học bộ môn. Phân công giáo viên phụ trách, thiết lập hồ sơ theo dõi, sử dụng.

c) Giao nhân viên phụ trách thiết bị xây dựng sổ theo dõi, cập nhật tình trạng từng thiết bị. Thực hiện bảo trì, sửa chữa định kỳ; thanh lý thiết bị hư hỏng theo quy định. Quy định rõ trách nhiệm của giáo viên khi mượn – trả, sử dụng thiết bị. Yêu cầu giáo viên sử dụng thiết bị trong các tiết dạy, phát huy tính trực quan, thực hành cho học sinh. Tăng cường sử dụng màn hình TV, phòng học trực tuyến, thí nghiệm, thiết bị STEM, học liệu số. Đưa tiêu chí sử dụng thiết bị vào đánh giá xếp loại giáo viên và xếp loại thi đua. Tổ chức tập huấn cho giáo viên và nhân viên phụ trách về quản lý, khai thác, bảo quản thiết bị. Khuyến khích giáo viên tự thiết kế học cụ, thiết bị dạy học đơn giản, ứng dụng CNTT.

4. Các chương trình, hoạt động hỗ trợ học tập, rèn luyện, sinh hoạt cho học sinh

a) Nội dung trọng tâm

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ... cho học sinh.

- Tổ chức đầy đủ, thường xuyên các hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp, sinh hoạt chủ điểm, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể; các hoạt động Văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao, các hội thi, cuộc thi.

- Tổ chức các hoạt động chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, từ thiện, các hoạt động xã hội khác.

b) Hình thức tổ chức

- Tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn,... Tổ chức trực tiếp hoặc trực tuyến, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động.

- Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và sinh hoạt theo chủ đề như: Sinh hoạt tập thể toàn trường (chào cờ đầu tuần, các hội thi, các buổi lễ phát động, các ngày kỷ niệm, các buổi giao lưu tập thể, các phong trào thi đua của toàn trường...). Sinh hoạt tập thể lớp (sinh hoạt lớp hàng tuần, sinh hoạt lớp theo chủ đề - theo chương trình của nhà trường), các hoạt động chung của lớp (tham quan, dã ngoại, thi đua giữa các tổ,...)

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên thị trấn Tân Bình, các hoạt động có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Đội...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi như: Hội khỏe phù đổng các cấp, văn nghệ Mừng Đảng – Mừng Xuân.

- Tăng cường lồng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: Học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông,... Trang bị các kỹ năng sống cần thiết cho học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

- Tổ chức các hội thi, cuộc thi trong các ngày chủ điểm trong năm.

- Thành lập các câu lạc bộ thể dục thể thao, củng cố các câu lạc bộ STEM, Sắc màu Toán học, Lịch sử - Địa lí và Tiếng Anh.

- Tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường và học sinh qua các diễn đàn trẻ em.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp cho học sinh, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp⁵. Tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp

⁵ Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025

theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường học bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Chú trọng việc xây dựng và thực hiện các chủ đề/bài học STEM đối với một số môn học phù hợp nhằm phát huy tối đa tính tích cực, chủ động của học sinh trong quá trình tổ chức dạy học và nâng cao khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

Tích cực, chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn để tăng tỷ lệ học sinh tham gia các chương trình đào tạo nghề sau THCS.

6. Thực hiện giáo dục kỹ năng số và chuyển đổi số trong giáo dục

a) Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục

Xây dựng các giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và Kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của CBQL, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

b) Triển khai thực hiện Khung Năng lực số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số của ngành GDĐT giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Đưa Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia vào thực tiễn. Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về

dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục. Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

Tích hợp kỹ năng số trong các môn học, hoạt động giáo dục (Tin học, Hoạt động TN, HN). Tổ chức các chuyên đề ngoại khóa về an toàn thông tin, phòng chống bạo lực mạng, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin. Mở các lớp tập huấn để bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo AI vào thiết kế bài giảng điện tử. Sử dụng phần mềm dạy học, hệ thống quản lý học tập trên cơ sở dữ liệu, eNetViet,... Khuyến khích giáo viên xây dựng và chia sẻ học liệu số, kho video minh họa, bài giảng E-learning.

Thực hiện báo cáo thống kê đầu năm học, cuối năm học trên phần mềm <https://csdl.danang.edu.vn> đảm bảo đúng hạn, chính xác, đầy đủ các thông tin của học sinh, giáo viên theo quy định của Bộ GDĐT.

c) Triển khai và quản lý học bạ số

Sử dụng thống nhất phần mềm quản lý học sinh, học bạ điện tử do Sở GDĐT Đà Nẵng triển khai. Tập huấn giáo viên, nhân viên văn phòng về quy trình nhập dữ liệu, cập nhật kết quả học tập, nhận xét theo đúng thời hạn. Đảm bảo bảo mật dữ liệu, có phương án sao lưu định kỳ. Hướng dẫn phụ huynh, học sinh tra cứu kết quả học tập trực tuyến, giảm bớt thủ tục hành chính.

7. Công tác tư vấn cho học sinh

Thành lập tổ tư vấn học sinh nhằm định hướng cho học sinh khi gặp khó khăn về tâm lý, tình cảm, những bức xúc của lứa tuổi, những vướng mắc trong học tập, sinh hoạt, hoặc những khó khăn của học sinh, cha mẹ học sinh gặp phải trong quá trình học tập và sinh hoạt, góp phần ổn định đời sống tâm hồn, tình cảm và giúp học sinh thực hiện được nguyện vọng và ước mơ của mình.

Tổ chức tư vấn trực tiếp giữa cán bộ tư vấn, cá nhân học sinh; tư vấn gián tiếp thông qua email; tư vấn theo nhóm lớp hoặc tư vấn qua hoạt động trải nghiệm – ngoài giờ lên lớp – tiết sinh hoạt lớp; Tổ chức buổi nói chuyện các chuyên đề về tâm lý.

8. Công tác giáo dục quốc phòng – an ninh

a) Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn tổ chức nghiêm túc, hiệu quả công tác GDQP&AN cho VC-NLĐ, học sinh đúng qui định. Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa về GDQP&AN nhằm khơi dậy lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường trong VC-NLĐ, học

sinh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới.

b) Dạy học thông qua hình thức lên lớp theo chuyên đề dạy lồng ghép qua các môn học: Ngữ Văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Âm nhạc, và Mỹ thuật tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn cá nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa XHCN Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Khuyến khích giáo viên sưu tầm thêm các tranh ảnh, Clip hiện vật, tấm gương độc đáo về nội dung có liên qua đến quốc phòng an ninh.

c) Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, thi viết, vẽ tranh về nội dung quốc phòng an ninh. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo. Thực hiện hiệu quả Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GDĐT về Hướng dẫn giáo dục Quốc phòng và An ninh; Lồng ghép giáo dục Quốc phòng an ninh thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, GDCD, Âm nhạc và Mỹ thuật, Hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương.

9. Xây dựng trường học hạnh phúc

a) Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, ngăn ngừa và đấu tranh với các hành vi thiếu chuẩn mực đạo đức hoặc các hành vi làm tổn thương đến danh dự, nhân phẩm đội ngũ VC-NLĐ, học sinh, góp phần tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động về đạo đức, năng lực ứng xử sư phạm của đội ngũ VC-NLĐ và học sinh, hướng tới xây dựng trường học không chỉ là nơi cung cấp và đáp ứng các nhu cầu giáo dục mà phải là nơi tạo ra hạnh phúc góp phần tạo nên một xã hội hạnh phúc.

b) Căn cứ vào các tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc tạo dựng và duy trì nhà trường mà ở đó học sinh và VC-NLĐ được yêu thương, được tôn trọng, được an toàn, được hiểu và được có giá trị; thúc đẩy mối quan hệ tích cực giữa thầy – trò – phụ huynh; thầy cô tôn trọng, thấu hiểu, đồng hành cùng học sinh; Học sinh biết yêu thương, chia sẻ, hợp tác và tự chủ trong học tập; Phụ huynh tích cực phối hợp, đồng hành cùng nhà trường trong giáo dục trẻ.

c) Giáo dục cảm xúc, kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh: tổ chức các chuyên đề, tiết học kỹ năng sống, trải nghiệm, tư vấn học đường; hướng dẫn học sinh quản lý cảm xúc, biết yêu thương, tự tin, biết ơn, trung thực, trách nhiệm; tạo điều kiện cho học sinh thể hiện bản thân, được công nhận, được lắng nghe.

d) Tạo động lực, hạnh phúc nghề nghiệp cho giáo viên: xây dựng môi trường làm việc tích cực, công bằng, dân chủ. Công nhận và tôn vinh sự cống hiến, sáng tạo, đổi mới của giáo viên. Tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống tinh thần, giảm áp lực, tăng niềm vui trong nghề.

đ) Phát triển văn hóa học đường – nét đẹp trường THCS Nguyễn Lương Bằng: Xây dựng bộ quy tắc ứng xử văn hóa học đường riêng của trường. Duy trì các giá trị truyền thống: lễ phép – đoàn kết – chăm ngoan – vượt khó. Lồng ghép

giá trị “hạnh phúc” trong khẩu hiệu, bài hát, bản tin, hoạt động ngoại khóa.

10. Công tác phổ cập giáo dục (PCGD)

a) Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác PCGD, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT. Tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo PCGD, xóa mù chữ cấp phường, bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả; Tăng cường công tác hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phổ cập, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính.

b) Nâng cao nghiệp vụ điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống PCGD, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD; nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

11. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường

a) Thực hiện tốt công tác quản lý hành chính: thủ tục hồ sơ, giấy tờ đầy đủ, đúng quy định nhưng không rườm rà, phức tạp; tăng cường ứng dụng CNTT trong việc quản lý nhà trường, thực hiện và lưu trữ hồ sơ chuyên môn, nhân sự, tài chính (tiến tới thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt).

b) Thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách chuyên môn theo quy định của điều lệ trường trung học. Quản lý và xử lý tốt các loại hồ sơ sổ sách của nhà trường. Thực hiện kịp thời, chính xác công tác thống kê, báo cáo định kỳ theo quy định. Theo dõi, cập nhật và xử lý kịp thời các nguồn thông tin đến và đi.

c) Công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 28/12/2017 về ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Thông tư số 61/2017/TT BTC của Bộ Tài chính ngày 15/6/2017 về hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

d) Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có. Tiếp tục tham mưu đầu tư bàn ghế mới đạt chuẩn phục vụ dạy và học cho giáo viên và học sinh. Tăng cường trang thiết bị phục vụ làm việc ở các bộ phận và các hoạt động giáo dục (tivi, máy tính, mạng Internet, hệ thống âm thanh,...). Bổ sung thiết bị cho các phòng chức năng... (Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, các phòng bộ môn).

đ) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho đội ngũ và học sinh. Xây dựng kế hoạch thu - nộp bảo hiểm y tế đạt 100%. Thanh quyết toán các nguồn kinh phí hoạt động của nhà trường đúng định kỳ, chính xác. Tổ chức báo cáo công khai tài chính, tài sản và thực hiện kiểm kê tài sản, công cụ dụng cụ 01 lần/học kì. Quản lý, theo dõi, sử dụng các nguồn ngân sách đảm bảo theo quy định. Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý đúng nguyên tắc. Thực hiện nghiêm túc công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (lưu ý các lớp tắt điện, quạt sau khi ra về, bảo quản các thiết bị trình chiếu, sử dụng tiết kiệm điện, nước

sinh hoạt, ...)

e) Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của thư viện, thiết bị kịp thời, hiệu quả, trong đó phối hợp làm tốt công tác giới thiệu sách hay hàng tháng, biên soạn, lưu trữ ngân hàng đề kiểm tra...); Bảo quản, sử dụng có hiệu quả tài sản, cơ sở vật chất của thư viện, thiết bị, nhất là các phòng bộ môn, phòng STEM, phòng học số.

12. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định

a) Phổ biến, tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên về nội dung Thông tư số 29 của Bộ GDĐT⁶ và quy định của UBND thành phố Đà Nẵng⁷, yêu cầu các cá nhân thực hiện nghiêm túc, đúng các quy định về dạy thêm, học thêm. Triển khai cho tất cả giáo viên viết cam kết Không dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường trái quy định. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm được tổ chức trên tinh thần tự nguyện, đúng quy định đảm bảo công bằng, minh bạch.

b) Học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi; Học sinh lớp cuối cấp tự nguyện đăng kí ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

c) Nhà trường tổ chức dạy thêm không thu tiền của học sinh cho đối tượng học sinh sau: Học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt, học sinh các đội tuyển học sinh giỏi và học sinh lớp 9 ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

13. Công tác kiểm tra nội bộ

a) Đối với giáo viên: Đảm bảo mỗi giáo viên được kiểm tra ít nhất 01 lần/năm học, tập trung vào các nội dung sau:

- Kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch giáo dục của giáo viên; việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm.

- Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn (các loại hồ sơ theo quy định); kiểm tra dự giờ trên lớp; kiểm tra kết quả giảng dạy và giáo dục học sinh (việc theo dõi, nhận xét, đánh giá của giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm đối với học sinh từ đầu năm đến thời điểm kiểm tra; đánh giá sự tiến bộ của học sinh; đánh giá sản phẩm học tập của học sinh, ...);

b) Đối với các tổ chuyên môn, các bộ phận khác trong nhà trường

- Kiểm tra hồ sơ, hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn trong việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch dạy học, giáo dục bộ môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (được điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022); Việc thực hiện quy chế chuyên môn, hoạt động tổ chuyên môn, công

⁶ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về dạy thêm, học thêm.

⁷ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 19/9/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng quy định các hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

tác chủ nhiệm lớp; việc thực hiện các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo nội dung, chương trình; việc triển khai thực hiện các hoạt động giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông; việc tổ chức dạy học; công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; công tác phụ đạo, ôn tập nâng cao chất lượng cho học sinh yếu, kém, học sinh chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện,...

- Kiểm tra các chuyên đề: Việc sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, thư viện trong cơ sở giáo dục; Công tác quản lý tài chính, tài sản và các khoản thu ngoài ngân sách; Công tác văn thư, hành chính, y tế trường học; Tự kiểm tra công tác quản lý của lãnh đạo nhà trường; Việc thực hiện quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục được ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập được ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BGDĐT ngày 19/5/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, xử lý kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định. Việc thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành;

- Kiểm tra công tác y tế học đường, công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn trường học; Công tác an ninh, an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ; Hồ sơ tuyển sinh các lớp đầu cấp; công tác phổ cập giáo dục; Tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục;

- Kiểm tra các bộ phận: bảo vệ, thư viện, thiết bị, y tế, văn thư, giáo vụ, kế toán, tổng phụ trách Đội, thiết bị, CNTT.

14. Biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học; phòng, chống dịch bệnh trong trường học

a) Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp giữa nhà trường với Công an phường, và các đơn vị liên quan trong việc đảm bảo an ninh trật tự, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội xâm nhập học đường. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, kỹ năng phòng tránh xâm hại, bạo lực học đường, tai nạn thương tích... cho học sinh thông qua tiết sinh hoạt, chào cờ đầu tuần, chuyên đề, diễn đàn học đường. Phối hợp tổ chức tập huấn kỹ năng thoát hiểm, phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

Xây dựng quy trình phòng ngừa và xử lý các tình huống khẩn cấp: cháy nổ, thiên tai, tai nạn điện, sập đổ cơ sở vật chất, học sinh đánh nhau... Quản lý học sinh trong giờ học, giữa giờ và sau giờ học; kiểm tra, giám sát việc sử dụng điện thoại, thiết bị công nghệ trong học sinh đúng quy định. Phân công lực lượng trực bảo vệ 24/24, tăng cường tuần tra, kiểm tra nề nếp trong và ngoài khuôn viên trường học, kiểm soát người và phương tiện ra vào trường.

b) Công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh

Cán bộ phụ trách y tế trường học thực hiện tốt công tác quản lý sức khỏe

học sinh theo hồ sơ y tế học đường. Phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế phường trong theo dõi, giám sát dịch bệnh truyền nhiễm theo mùa như sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm... và triển khai các chiến dịch tiêm chủng, vệ sinh phòng bệnh.

Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của ngành Y tế và GD&ĐT, nhất là trong bối cảnh có nguy cơ bùng phát dịch. Đảm bảo cơ sở vật chất, dụng cụ, thuốc thiết yếu tại phòng Y tế; trang bị đầy đủ xà phòng rửa tay, nước sát khuẩn, bảng tuyên truyền y tế tại các khu vực vệ sinh.

Tổ chức các hoạt động truyền thông nội bộ: treo pano, áp phích, tuyên truyền trên fanpage, website trường, giờ sinh hoạt lớp về vệ sinh cá nhân, an toàn thực phẩm, phòng dịch... Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh môi trường học đường thường xuyên, đảm bảo khuôn viên xanh – sạch – đẹp – an toàn.

15. Công khai các nội dung theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT

a) Minh bạch các thông tin có liên quan của cơ sở giáo dục để nhà giáo, viên chức quản lý giáo dục, người lao động, người học, gia đình người học và xã hội biết, tham gia giám sát hoạt động của cơ sở giáo dục.

b) Tăng cường trách nhiệm giải trình của cơ sở giáo dục.

c) Việc thực hiện công khai bảo đảm đúng các quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT và các quy định của pháp luật liên quan.

d) Thông tin công khai bảo đảm chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời, dễ tiếp cận.

16. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD), xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động KĐCLGD và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Rà soát các tiêu chí theo Quy định về KĐCLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia⁸ để đánh giá đúng hiện trạng, từ đó xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng, làm cơ sở để tham mưu, phối hợp các cấp, các ngành khắc phục những tiêu chí chưa đạt.

b) Tiếp tục và hoàn thiện việc thu thập, phân tích hồ sơ minh chứng để viết báo cáo tự đánh giá từng tiêu chí. Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng để duy trì, củng cố các tiêu chí đã đạt, nâng cao chất lượng các tiêu chí chưa đạt.

c) Tham mưu kịp thời với các cấp để xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đáp ứng việc nâng cao chất lượng dạy học cũng như yêu cầu về công tác KĐCLGD và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo Đề án và Nghị quyết của HĐND phường.

⁸ theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường trung học nhiều cấp học và Công văn 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông

18. Công tác thi đua, khen thưởng

a) Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Phong trào thi đua được chia làm 02 đợt trong năm học (mỗi đợt tương đương 01 học kỳ).

b) Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giáo dục của nhà trường; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến; nâng cao chất lượng công tác xét duyệt, thẩm định hồ sơ khen thưởng, đảm bảo khen thưởng kịp thời, công khai và minh bạch đúng quy định. Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm 43 năm ngày nhà giáo Việt Nam (20/11/1982 - 20/11/2025).

c) Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường có kế hoạch điều chỉnh, bổ sung quy chế thi đua – khen thưởng trong phạm vi trường học, có phát động thi đua, xây dựng bảng điểm và kiểm tra đánh giá theo từng đợt trong toàn năm học.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2025-2026 của Trường THCS Nguyễn Lương Bằng./.

Nơi nhận:

- UBND phường Liên Chiểu (b/c);
- HT, PHT (thực hiện);
- Các tổ chức, đoàn thể (phối hợp);
- Các TTCM, TTVP;
- VC-NLĐ (thực hiện);
- Website.
- Lưu: VT, HT.

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Duy Linh